



Tên HS: \_\_\_\_\_

Lớp: \_\_\_\_\_

| Nhận xét của Giáo viên  | Chữ kí Giáo viên | Chữ kí Phụ huynh |
|-------------------------|------------------|------------------|
| .....<br>.....<br>..... |                  |                  |

### I. Đọc thầm.

Đọc thầm bài **“Quà tặng của chim non”** và trả lời câu hỏi sau bằng cách khoanh tròn vào ý đúng trước các câu trả lời (từ câu 1 đến câu 4):

#### **Quà tặng của chim non**

Chú chim bay thong thả, chấp chới lúc cao lúc thấp không một chút sợ hãi, như muốn rủ tôi cùng đi. Vừa mỉm cười thích thú, tôi vừa chạy theo. Cánh chim cứ xập xòe phía trước, ngay sát gần tôi, lúc ẩn lúc hiện, cứ như một cậu bé dẫn đường tinh nghịch. Vui chân, mãi theo bóng chim, không ngờ tôi vào rừng lúc nào không rõ.

Trước mặt tôi, một cây sồi cao lớn phủ đầy lá đỏ. Một làn gió rì rào chạy qua, những chiếc lá rập rình lay động như những đốm lửa bập bùng cháy. Tôi rẽ lá, nhẹ nhàng men theo một lạch nước để đến cạnh cây sồi. Tôi ngắt một chiếc lá sồi đỏ thắm thả xuống dòng nước. Chiếc lá vừa chạm vào mặt nước, lập tức một chú nhái bén tí xiu như đã phục sẵn từ bao giờ nhảy phóc lên ngồi chễm chệ trên đó. Chiếc lá thoáng tròn trĩnh, chú nhái bén loay hoay cố giữ thăng bằng rồi chiếc thuyền đỏ thắm lặng lẽ xuôi dòng.

Trên các cành cây xung quanh tôi cơ man là chim. Chúng kêu líu ríu đủ thứ giọng. Tôi đưa tay lên miệng bắt đầu trở tài bắt chước tiếng chim hót. Tôi vừa cất giọng, nhiều con bay đến đậu gần tôi hơn. Thế là chúng bắt đầu hót. Hàng chục loại âm thanh lanh lốt vang lên. Không gian đầy tiếng chim ngân nga, dường như gió thổi cũng dịu đi, những chiếc lá rơi cũng nhẹ hơn, lơ lửng lâu hơn. Loang loáng trong các lùm cây, những cánh chim màu sắc sỡ đan đi đan lại... Đâu đó vẳng lại tiếng hót thơ đại của chú chim non của tôi, cao lắm, xa lắm nhưng tôi vẫn nghe rất rõ.

*Theo Trần Hoài Dương*

#### Câu 1: Chú chim non dẫn cậu bé đi đâu?

- A. Chim non dẫn cậu bé về nhà.
- B. Chim non dẫn cậu bé vào rừng.
- C. Chim non dẫn cậu bé ra vườn.
- D. Chim non dẫn cậu bé đến ngọn núi cao.

#### Câu 2: Đoạn văn thứ hai miêu tả những sự vật gì, cảnh sự vật gì?

- A. Miêu tả một chú nhái bén đang ngồi cạnh chiếc lá sồi.
- B. Một cây sồi màu đỏ ở bên cạnh lạch nước, một chú nhái bén đang bơi dưới nước.
- C. Một cây sồi phủ đầy lá đỏ, một lạch nước, một chú nhái bén đang ngồi trên lá sồi đỏ.
- D. Miêu tả một cây sồi màu đỏ và một chiếc lá sồi đang xuôi theo dòng nước.



**Câu 3:** Những từ ngữ nào trong bài miêu tả âm thanh của tiếng chim hót?

- A. Láu ríu, ngân nga, vang vọng, hót đủ thứ giọng.
- B. Kêu láu ríu, hót, ngân nga, vang vọng.
- C. Láu ríu, lạnh lốt, ngân nga.
- D. Lích rích, rúc rích, ngân vang, hót đủ thứ giọng.

**Câu 4:** Theo em, món quà mà chim non tặng cậu bé là gì?

.....

.....

**Câu 5:** Em hãy tìm trong đoạn “Chú chim bay...lúc nào không rõ” và ghi lại câu có cả hình ảnh so sánh và hình ảnh nhân hóa.

.....

.....

**Câu 6:** Dòng nào dưới đây có chứa từ đồng âm?

- A. Rừng đầy **tiếng** chim ngân nga. / **Tiếng** lành đồn xa.
- B. Chim kêu láu ríu đủ thứ **giọng**. / **Giọng** cô dịu dàng, âu yếm.
- C. Cậu bé dẫn **đường** tinh nghịch. / Chè thiếu **đường** nên không ngọt.
- D. Loang loáng trong các lùm cây, những **cánh** chim màu sắc sỡ đan đi đan lại.../ Cậu ấy toàn nói lời có **cánh**.

**Câu 7:** Các từ nào dưới đây gồm các từ đồng nghĩa với tiếng “kêu” trong câu:

*“Chúng kêu láu ríu đủ thứ giọng.”*

- A. Rên, la, hét, gọi, cười, đùa, hót.
- B. Gọi, la, hét, hót, gào.
- C. Gọi, la, hét, mắng, nhại.
- D. Hú, hét, gào, nhại.

**Câu 8:** Điền vào chỗ chấm với các từ thích hợp cho sẵn:

hợp tác      hợp lí      phù hợp      hợp lực

- a) Chú Dũng đã tìm được một công việc rất.....
- b) Anh cần giải quyết mọi việc hợp tình .....
- c) Chúng ta phải đồng tâm, .....để xây dựng công ty lớn mạnh.
- d) Họ .....làm ăn với nhau đã được gần một năm nay.